

(Đề kiểm tra gồm 02 trang)

**Phần I: Đọc – hiểu (6 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**BỐ CỦA XI-MÔNG (trích)**

Trời âm áp vô cùng, dễ chịu vô cùng. Ánh mặt trời êm đềm sưởi ấm bãi cỏ. Nước lấp lánh như gương. Và Xi-mông có những giây phút khoan khoái, có cái cảm giác uể oải thường thấy sau khi khóc, em rất thèm được nằm ngủ ở đây, trên mặt cỏ, dưới nắng ấm.

[...] Em nghĩ đến nhà, rồi nghĩ đến mẹ, và thấy buồn vô cùng, em lại khóc... Em chẳng nghĩ ngợi gì nữa, chẳng nhìn thấy gì quanh em nữa mà chỉ khóc hoài.

Bỗng một bàn tay chắc nịch đặt lên vai em và một giọng nói ồm ồm hỏi em: “Có điều gì làm cháu buồn phiền đến thế, cháu ơi?”

Xi-mông quay lại. Một bác công nhân cao lớn, râu tóc đen, quăn, đang nhìn em với vẻ nhân hậu. Em trả lời, mắt đẫm lệ, giọng nghẹn ngào:

- Chúng nó đánh cháu... vì... cháu ... cháu... không có bố... không có bố.

- Sao thế? – Bác ta mỉm cười bảo – Ai mà chẳng có bố.

Em bé nói tiếp một cách khó khăn, giữa những tiếng nấc buồn tủi:

- Cháu... cháu không có bố.

Bác công nhân bỗng nghiêm lại; bác nhận ra thằng bé con nhà chị Blăng-sốt, và tuy mới đến vùng này, bác cũng đã mong manh biết chuyện của chị.

- **Thôi nào, - Bác nói - đừng buồn nữa, cháu ơi, và về nhà mẹ cháu với bác đi.** Người ta sẽ cho cháu... một ông bố.

Hai bác cháu lên đường. Người lớn dắt tay đưa bé, và bác lại mỉm cười, vì bác chẳng khó chịu khi được đến gặp chị Blăng-sốt, nghe đồn chị là một trong những cô gái đẹp nhất vùng [...]

Họ đến trước một ngôi nhà nhỏ, quét vôi trắng, hết sức sạch sẽ.

- Đây rồi. – Đứa trẻ nói, và em gọi to – Mẹ ơi!

Một thiếu phụ xuất hiện, bác công nhân bỗng tắt nụ cười, vì bác hiểu ra ngay là không bền cợt được với một cô gái cao lớn, xanh xao, đứng nghiêm nghị trước cửa nhà mình, như muốn cấm đàn ông bước qua ngưỡng cửa ngôi nhà nơi chị đã bị một kẻ khác lừa dối. E dè, mũ cầm tay, bác áp úng:

- Đây, thưa chị, tôi dắt về trả cho chị cháu bé bị lạc ở gần bờ sông.

Nhưng Xi-mông nhảy lên ôm lấy cổ mẹ, lại òa khóc và bảo:

- Không, mẹ ơi, con đã muốn nhảy xuống sông cho chết đuối, vì chúng nó đánh con... đánh con... tại con không có bố.

Đôi má thiếu phụ đỏ bừng và tê tái đến tận xương tủy, chị ôm con hôn lấy hôn để, trong khi nước mắt lăn chã tuôi rơi. Người đàn ông xúc động vẫn đứng đó, không biết bỏ đi thế nào cho phải. Nhưng Xi-mông bỗng chạy đến bên bác và nói:

- Bác có muốn làm bố cháu không?

Im lặng như tờ. Chị Blăng-sốt hổ thẹn, lặng ngắt và quẩn quại, dựa vào tường, hai tay ôm ngực. Thấy người ta không trả lời mình, em bé lại nói:

- Nếu bác không muốn, cháu sẽ quay trở ra nhảy xuống sông cho chết đuối.

Bác công nhân cười đáp coi như chuyện đùa:

- Có chứ, bác muốn chứ.

- Thế bác tên là gì? – Em bé liền hỏi – Để cháu trả lời chúng nó khi chúng nó muốn biết tên bác.

- Phi-líp. – Người đàn ông đáp.

Xi-mông im lặng một giây, để ghi nhớ cái tên ấy trong óc, rồi hết cả buồn, em vươn hai cánh tay và nói:

- Thế nhé! Bác Phi-líp, bác là bố cháu.

Bác công nhân nhấc bổng em lên, đột ngột hôn vào hai má em, rồi sải từng bước dài, bỏ đi rất nhanh.

Ngày hôm sau, khi em bé đến trường, một tiếng cười ác ý đón em. Và lúc tan học, khi thẳng kia lại muốn trêu chọc, Xi-mông quát vào mặt nó những lời này, như ném một hòn đá: “Bố tao ấy à, bố tao tên là Phi-líp”...

(Guy-đơ Mô-pa-xăng\*, *Bố của Xi-mông*, Lê Hồng Sâm dịch)

### **Chú thích:**

\*Guy đơ Mô-pa-xăng (1850-1893) là nhà văn Pháp. Ông sáng tác khối lượng tác phẩm lớn gồm một số tiểu thuyết như “Một cuộc đời” (1883), “Ông bạn đẹp” (1885,...) và đặc biệt là hơn ba trăm truyện ngắn. Các tác phẩm của ông phản ánh sâu sắc nhiều phương diện của xã hội Pháp nửa cuối thế kỷ XIX.

Văn bản “Bố của Xi-mông” trích từ truyện ngắn cùng tên. Chị Blăng-sốt trong truyện bị một người đàn ông lừa dối, sinh ra Xi-mông. Vì vậy, Xi-mông trở thành một đứa trẻ không có bố dưới con mắt mọi người. Truyện bắt đầu khi Xi-mông khoảng bảy, tám tuổi, lần đầu tiên đến trường bị đám học trò chế diễu. Em buồn bực, lang thang ra bờ sông, chỉ muốn chết cho xong. Đoạn trích kể những sự việc tiếp theo.

**Câu 1 (1 điểm)** Chỉ ra phương thức biểu đạt, ngôi kể và tác dụng của ngôi kể trong văn bản trên.

**Câu 2 (1 điểm)** Văn bản trên có cốt truyện đơn tuyến hay đa tuyến? Nêu chủ đề của văn bản trên.

**Câu 3 (2 điểm)** Chỉ ra kiểu câu phân loại theo mục đích nói có trong câu văn in đậm và cho biết căn cứ giúp em xác định như vậy.

**Câu 4 (2 điểm)** Qua truyện “Bố của Xi-mông”, tác giả gửi đến bạn đọc những thông điệp gì?

### **Phần II: Viết (4 điểm)**

Viết bài văn phân tích truyện ngắn “*Những ngôi sao xa xôi*” của tác giả Lê Minh Khuê (SGK Ngữ văn 8 tập 2).

TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

MÃ ĐỀ 802

(Đề kiểm tra gồm 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2023 - 2024

Môn: Ngữ văn 8

Thời gian làm bài: 90 phút

**Phần I: Đọc – hiểu (6 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**BUỔI HỌC CUỐI CÙNG (trích)**

Buổi sáng hôm ấy, đã quá trễ giờ đến lớp, tôi rất sợ bị quở mắng, càng sợ vì thầy Ha-men đã dặn trước rằng thầy sẽ hỏi bài chúng tôi về các phân từ<sup>(1)</sup> mà tôi chẳng thuộc lấy một chữ. Tôi thoáng nghĩ hay là trốn học và rong chơi ngoài đồng nội.

[...] Nghe thấy sáo hót ven rừng và trên cánh đồng Ríp-pe, sau xường cửa, lính Phỏ đang tập. Tất cả những cái đó cảm dỗ tôi hơn là quy tắc về phân từ; nhưng tôi cưỡng lại được, và ba chân bốn cẳng chạy đến trường.

Khi qua trước trụ sở xã, tôi thấy có nhiều người đứng trước bảng dán cáo thị<sup>(2)</sup> có lưới che. Từ hai năm nay, chính từ chỗ ấy, lan đến chúng tôi mọi tin chẳng lành, những cuộc thất trận, những vụ trưng thu<sup>(3)</sup>, những mệnh lệnh của ban chỉ huy Đức; và tôi nghĩ mà không dừng chân: “Lại có chuyện gì nữa đây?”.

Bác phó rèn Oát-stơ đang đọc cáo thị cùng cậu học việc thấy tôi chạy qua liền lớn tiếng bảo:

- Dừng vội vớ thế cháu ơi, đến trường lúc nào cũng vẫn còn là sớm!

Tôi tưởng bác chế nhạo tôi và tôi hồn hển thở dốc, bước vào khoảng sân nhỏ nhà thầy Ha-men.

Thông thường, bắt đầu buổi học, tiếng ồn ào như vỡ chợ vang ra tận ngoài phố, [...] Tôi định nhân lúc ồn ào, hồn độn ấy lên vào chỗ ngồi để không ai trông thấy; nhưng đúng ngày hôm đó, mọi sự đều bình lặng y như một buổi sáng chủ nhật. Qua cửa sổ mở, tôi thấy các bạn đã ngồi vào chỗ, và thầy Ha-men đi đi lại lại với cây thước sắt khựng khiếp kẹp dưới nách. Phải mở cửa đi vào giữa sự lặng ngắt đó, các bạn tưởng tượng xem tôi đỏ mặt tía tai và sợ đến chùng nào!

Thế mà không. Thầy Ha-men nhìn tôi chẳng giận dữ và bảo tôi thật dịu dàng:

- Phrăng, vào chỗ nhanh lên con; lớp sắp bắt đầu học mà vắng mặt con.

Tôi bước qua ghé dài và ngồi ngay xuống trước bàn mình. Chỉ đến lúc ấy, đã hơi hoàn hồn, tôi mới nhận ra thầy giáo chúng tôi mặc chiếc áo rơ-đanh-gốt<sup>(4)</sup> màu xanh lục, diềm lá sen gấp nếp mịn và đội cái mũ tròn bằng lụa đen thêu mà thầy chỉ dùng vào những hôm có thanh tra hoặc phát phần thưởng. Ngoài ra, lớp học có cái gì đó khác thường và trang trọng. Nhưng điều làm tôi ngạc nhiên hơn cả, là trông thấy ở phía cuối lớp, trên những hàng ghế thường bỏ trống, dân làng ngồi lặng lẽ giống như chúng tôi, cụ già Hô-de, trước đây là xã trưởng với cái mũ ba sừng, bác phát thư trước đây, và nhiều người khác nữa.

Ai nấy đều có vẻ buồn rầu; và cụ Hô-de mang theo quyển tập đánh vần cũ đã sờn mép để mở rộng trên lòng, cặp kính lớn đặt ngang trang sách.

Tôi còn đang ngạc nhiên về tất cả những điều đó thì thầy Ha-men đã bước lên bục, rồi vẫn với giọng dịu dàng và trang trọng như lúc tôi mới vào, thầy nói với chúng tôi:

- Các con ơi, đây là lần cuối cùng thầy dạy các con. Lệnh từ Béc-lin là từ nay chỉ dạy tiếng Đức ở các trường vùng An-dát và Lo-ren... Thầy giáo mới ngày mai sẽ đến. Hôm nay là bài học Pháp văn cuối cùng của các con. Thầy mong các con hết sức chú ý.

Mấy lời đó làm tôi choáng váng. A! Quân khốn nạn, thì ra đó là điều chúng vừa niêm yết ở trụ sở xã.

Bài học Pháp văn cuối cùng của tôi!...

Mà tôi thì mới biết viết tập toạng! Vậy là sẽ chẳng bao giờ được học nữa u, phải dừng ở đó u... Giờ đây tôi tự giận mình biết mấy về thời gian bỏ phí, về những buổi trốn học đi bắt tổ chim hoặc trượt trên hồ. Những cuốn sách vừa này tôi còn thấy chán ngán đến thế, mang nặng đến thế, quyển ngữ pháp, quyển thánh sử của tôi giờ đây dường như những người bạn cố tri<sup>(5)</sup> mà tôi sẽ rất đau lòng phải giã từ. Cũng giống như thầy Ha-men. Cứ nghĩ thầy sắp ra đi và tôi không còn được gặp thầy nữa, là tôi quên cả những lúc thầy phạt, thầy vụt thước kẻ...

(An-phông-xơ Đô-đê \*, Buổi học cuối cùng \*\*, Trần Việt – Anh Vũ dịch)

\*An-phông-xơ Đô-đê (1840-1897) là nhà văn Pháp. Tác giả của nhiều tập truyện ngắn nổi tiếng.

\*\* Văn bản “Buổi học cuối cùng” lấy bối cảnh từ một biến cố lịch sử: sau cuộc chiến tranh Pháp – Phổ năm 1870 – 1871, nước Pháp thua trận, hai vùng An-dát và Lo-ren giáp biên giới với Phổ bị nhập vào nước Phổ. Phổ là tên một nước chuyên chế trong lãnh thổ nước Đức trước đây. Cho nên các trường học ở hai vùng này bị buộc học bằng tiếng Đức. Truyện viết về buổi học cuối cùng bằng tiếng Pháp ở một làng thuộc vùng An-dát.

(1) Phân từ: một hình thức biến đổi của động từ trong tiếng Pháp.

(2) Cáo thị: thông cáo của chính quyền dán nơi công cộng.

(3) Trưng thu: (chính quyền) buộc tư nhân hoặc tập thể phải giao tài sản của mình cho nhà nước.

(4) Rơ-đanh-gốt: một kiểu áo lễ phục, cài chéo.

(5) Cố tri: người bạn quen biết từ lâu.

**Câu 1 (1 điểm)** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính, ngôi kể và tác dụng của ngôi kể trong văn bản trên.

**Câu 2 (1 điểm)** Văn bản trên có cốt truyện đơn tuyến hay đa tuyến? Nêu chủ đề của đoạn trích trên.

**Câu 3 (2 điểm)** Chỉ ra kiểu câu phân loại theo mục đích nói có trong câu văn in đậm và cho biết căn cứ giúp em xác định như vậy.

**Câu 4 (2 điểm)** Qua văn bản “Buổi học cuối cùng”, tác giả gửi đến bạn đọc những thông điệp gì?

## **Phần II: Viết (4 điểm)**

Viết bài văn phân tích truyện ngắn “Những ngôi sao xa xôi” của tác giả Lê Minh Khuê (SGK Ngữ văn 8 tập 2).

